

Bản án số: 09/2024/HS-ST  
Ngày 27-02-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Duân

Bà Hà Thị Ngọc Hiếu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Sĩ C**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 03/6/1999 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khôi 2, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 4/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn C và bà Phạm Thị N. Vợ: Chung sống như vợ chồng với chị Lô Thủy L, sinh năm 2004 trú tại xã CB, huyện QC, tỉnh Nghệ An và có 01 người con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2023 cho đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ 13 phút ngày 11/10/2023, Trần Sĩ C sử dụng mạng xã hội facebook nick facebook “Trần Sĩ C” nhắn tin với Võ Văn P có nick facebook “P Đình” với nội dung: “A, ở nhà không”, nick “P Đình” trả lời: “Không ở nhà, vắng”. C lại nhắn “em lấy ít với”, nick “P Đình” trả lời “Vắng” thì Trần Sĩ C tắt máy và gọi điện thoại cho P qua Messenger của facebook với nội dung trao đổi về việc mua bán ma túy, P nói: “Anh không ở nhà, nhưng cứ đến gần cổng nhà để số tiền 350.000<sup>d</sup> (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) gần thùng rác và lấy 05 viên ma túy hồng phien P để sẵn ở đó rồi tắt máy”. Sau khi trao đổi xong C một mình đi bộ đến hướng nhà P theo hướng dẫn, khi C đến đoạn đường gần cổng nhà P thì nhìn thấy có 01 thùng đựng rác cách cổng nhà P khoảng 50m, trên thùng rác có 01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng

bên trong có chứa 05 viên ma túy hồng phiến, thấy vậy C lấy trong người ra số tiền 350.000<sup>d</sup> (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) để lại trên thùng rác và cầm gói có chứa ma túy đó đi về nhà. Về đến nhà C lấy 02 viên hồng phiến trong gói vừa mua được ra sử dụng, còn 03 viên còn lại C gói lại và để ở trên giường trong phòng ngủ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút, cùng ngày tổ công tác Công an thị trấn TL, huyện QC nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân nên đã đến nhà ở của bà Phạm Thị N, trú tại khối 2, thị trấn TL, huyện QC kiểm tra và phát hiện Trần Sĩ C (Con trai bà N) đang có hành vi tàng trữ 01 gói được bọc bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu hồng đồng dạng (Nghỉ là ma túy). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, C khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên mua về để sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Võ Văn P, sinh năm 1992, trú tại Khối HH, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh Nghệ An đến làm việc, quá trình làm việc P thừa nhận có quen biết C, thừa nhận trong tối ngày 11/10/2023 C có nhắn tin Messenger của Facebook với nick “P Đình” của P với nội dung “A, ở nhà không”, P nhắn tin lại nói: “Không ở nhà, rảnh”. C nhắn tin lại “em lấy ít với”, P nhắn tin trả lời “Rảnh”, sau đó P nhận được cuộc gọi thoại của C qua Messenger của facebook với nội dung gọi thoại là: C hỏi P có nhà không, đề C đến lấy ít với, P không hiểu C đến lấy gì nên nhắn lại là “rảnh”. Sau khi nhắn tin xong thì P nhận được cuộc gọi điện thoại qua mạng xã hội của C nhưng P không hiểu C nói gì nên tắt máy đi ngủ. P không thừa nhận có sự việc trao đổi mua bán ma túy với C. Ngoài ra qua làm việc và đối chất thì cả C và P đều khai cả ngày hôm đó hai người không gặp nhau lần nào, C không đến nhà P, không có ai nghe thấy hoặc biết việc C nhắn tin và gọi điện cho P.

Tại bản Kết luận giám định số 991/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 18/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng đồng dạng thu giữ của Trần Sĩ C gửi tới giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,31g (Không phải ba mươi một gam).

Cáo trạng số 08/CT-VKS-QC ngày 10/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Trần Sĩ C ra trước Tòa án để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt Trần Sĩ C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các mảnh giấy bạc màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ còn lại là vật chứng của vụ án được bỏ vào một phong bì thư dán kín; Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, loại máy cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh tím đen. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên vào khoảng 23 giờ 13 phút, ngày 11/10/2023, bị cáo sử dụng mạng xã hội facebook của mình để nhắn tin, liên hệ mua ma túy thông qua facebook của Võ Văn P. Sau đó bị cáo đi bộ một mình đến hướng nhà của P, khi đến đoạn đường gần cổng nhà P thì nhìn thấy có 01 thùng đựng rác cách cổng nhà P khoảng 50m, trên thùng rác có 01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa 05 viên ma túy hồng phiến nên bị cáo lấy trong người ra số tiền 350.000<sup>d</sup> (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) để lại trên thùng rác và cầm gói có chứa ma túy đi về nhà. Về đến nhà bị cáo lấy 02 viên hồng phiến trong gói vừa mua được ra sử dụng, còn 03 viên còn lại bị cáo gói lại và để ở trên giường trong phòng ngủ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút, cùng ngày Công an thị trấn Tân Lạc, huyện Quỳnh Châu nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân nên đã đến nhà ở của bà Phạm Thị N, trú tại khối 2, thị trấn TL, huyện QC kiểm tra và phát hiện bị cáo Trần Sĩ C (Con trai bà N) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ của bị cáo 01 gói được bọc bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu hồng đồng dạng có tổng khối lượng 0,31g.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,31g ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Trần Sĩ C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Trong vụ án này còn có Võ Văn P là người mà bị cáo khai rằng bị cáo đã mua ma túy với P. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa đủ cơ sở để xem xét, xử lý đối với Võ Văn P.

[3] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, mặc dù là người nghiện chất ma túy nhưng đã không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ của bị cáo 0,31g ma túy loại Methamphetamine và 01 (một) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, loại máy cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh tím đen.

Đối với 0,31g ma túy loại Methamphetamine, đã trích toàn bộ gửi đi giám định, nay còn lại mảnh giấy bạc màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín, cần căn cứ quy định tại Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, loại máy cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh tím đen là điện thoại của bị cáo, do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy với Võ Văn P về để sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy về sử dụng, không nhằm mục đích mua về để bán, mặt khác quá trình điều tra và tại phiên tòa không đủ căn cứ xem xét, xử lý đối với Võ Văn P về việc có sử dụng điện thoại di động để liên lạc bán ma túy cho bị cáo hay không. Do đó, cần căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bị cáo theo quy định.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 BLHS. Xử phạt Trần Sĩ C 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 12/10/2023.

**Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy mảnh giấy bạc màu trắng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín và niêm phong lại theo quy định. Trả lại cho bị cáo Trần Sĩ C 01 (một) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, loại máy cảm ứng, nhãn hiệu Vivo, màu xanh tím đen.

(Tất cả vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 12/01/2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An).

**Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Trần Sĩ C phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; Chi cục THADS h.Quỳnh Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Quỳnh Châu;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn TL, huyện QC;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lô Văn Linh**